

Bản án số: 14/2018/HS-ST  
Ngày 07/6/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doanh Thị Mây

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: La Văn Gia

Ông: Lý Văn Chuyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Tô Thị Thùy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Bàn Tồn S**, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1989

Nơi sinh: Xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng

Nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bàn Quầy C sinh năm 1971 và bà Bàn Mùi D sinh năm 1970; Có vợ Bàn Mùi P sinh năm 1990 và có 03 (ba) con, con cả sinh năm 2009, con út sinh năm 2015

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/01/2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Văn D, sinh năm 1985 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

\* *Người làm chứng:* Anh Ban Văn H, sinh ngày 18/7/1990; Nơi cư trú: Xóm R, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ ngày 17/01/2018 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm R, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra xác định đối tượng là Bàn Tồn S, sinh năm 1989, nơi cư trú: xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo của S đang mặc có 02 (hai) gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng. Khai thác nhanh, S khai nhận chất bột màu trắng là heroine S mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bàn Tồn S và thu giữ những tài sản sau: 02 (hai) gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng; Số tiền 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Xphone, số Imeil 356092024565266, Imei2 356092024625557, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 11F7-7523, màu xanh, số khung RLHHC09073Y261970, số máy HC09E-0262027, xe cũ đã qua sử dụng.

Cùng ngày 17/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bàn Tồn S tại xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 18/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng tang vật, qua cân điện tử số tang vật thu được của Bàn Tồn S có trọng lượng là 0,06g (không thấy không sáu gam).

Ngày 24/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy gửi phòng kỹ thuật hình sự (PC 54) - Công an tỉnh Cao Bằng trưng cầu giám định chất bột màu trắng. Tại bản kết luận giám định số: 39/GĐMT ngày 03/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại ma túy: heroine; Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bàn Tồn S trình bày: Ngày 17/01/2018 S một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 11F7-7523 đi chợ xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng khi đến nhà ông Đặng Phụ N tại xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì gặp Lục Văn H cùng cư trú tại xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bàn Tồn S mua ma túy với H với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm

ng nghìn đồng) được 05 (Năm) gói nhỏ. Sau khi mua được ma túy S sử dụng 02 (Hai) gói nhỏ, còn 03 (Ba) gói nhỏ S mang theo người đi đến chợ xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Đến chợ, S vào nhà ông Hứa Đức H1 tại xóm R, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng chơi bi-a. Khi đang chơi bi-a có Ban Văn H2, sinh năm 1990, nơi cư trú: xóm R, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng hỏi mua ma túy. S bán cho H2 01 (Một) gói nhỏ ma túy với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tại quán bi-a. Hai gói nhỏ ma túy còn lại S cất giấu trong túi áo thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bàn Tồn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bàn Tồn S theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Bàn Tồn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Tồn S với khung hình phạt từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 11F7-7523, màu xanh, số khung RLHHC09073Y261970, số máy HC09E-0262027, xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Xphone, số Imei1 356092024565266, Imei2 356092024625557, cũ đã qua sử dụng và 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Tịch thu sung công quỹ nhà nước 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là tiền do S bán ma túy mà có.

Người bào chữa cho bị cáo Bàn Tồn S trình bày quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Bàn Tồn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ: bị cáo là người sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, ít học. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc khai báo đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội học tập, sửa chữa bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 11F7-7523, màu xanh, số khung RLHHC09073Y261970, số máy HC09E-0262027, xe cũ đã qua sử dụng. Vì xác định đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Xphone, số Imei1 356092024565266, Imei2 356092024625557, cũ đã qua sử dụng và số tiền 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án người làm chứng anh Ban Văn H2 trình bày: H2 sử dụng vào lệ thuộc và ma túy, ngày 17/01/2018 anh mua 01 (Một) gói nhỏ ma túy với S tại quán bi-a của ông H1 thuộc xóm R, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra H2 khai nhận được mua ma túy với S nhiều lần, nhưng S không thừa nhận. Ngày 26/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành đối chất giữa Bàn Tồn S và Ban Văn H2. Quá trình đối chất, S không thừa nhận được bán ma túy nhiều lần cho H2, còn H2 khai không nhớ rõ. Ngoài lời khai của H2, không có chứng cứ khác để chứng minh Bàn Tồn S bán ma túy nhiều lần cho H2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt hành chính với Ban Văn H2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng Lục Văn H cư trú tại xóm T, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét nơi ở của H, H không có mặt tại địa phương. Qua khám xét, không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Bị cáo Bàn Tồn S thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Bàn Tồn S thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 17/01/2018 bị cáo đã bán ma túy cho Ban Văn H2 01 (một) gói nhỏ với số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự: "1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Bàn Tồn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với yêu cầu của Người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đối với yêu cầu áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử xét thấy giai đoạn đầu của quá trình điều tra bị cáo không khai nhận việc mua ma túy với Lục Văn H nên không xem xét chấp nhận yêu cầu này.

[4] Bị cáo Bàn Tồn S sinh ra và lớn lên tại xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà lại lệ thuộc vào ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo biết là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 11F7-7523, màu xanh, số khung RLHHC09073Y261970, số máy HC09E-0262027, xe cũ đã qua sử dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận xe máy này bị cáo mua lại xe máy cũ, khi mua không làm giấy tờ mua bán, xe không có giấy đăng ký xe, bị cáo sử dụng xe máy này làm phương tiện để mua bán trái phép ma túy.

Đối với đề nghị của Người bào chữa: Thừa nhận chiếc xe máy bị cáo sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, xe máy này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và đề nghị trả lại xe cho vợ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa không có căn cứ để chứng minh xe máy là tài sản chung nên không chấp nhận.

Do đó, cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước đối với xe máy này.

- Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Xphone, số Imei1 356092024565266, Imei2 356092024625557, cũ đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định điện thoại này không sử dụng vào việc phạm tội nên xét cần trả lại điện thoại này cho bị cáo.

- Đối với số tiền 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng): Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Ban Văn H2 mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; Số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên xét cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2018.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Tuyên bố bị cáo Bàn Tồn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt bị cáo Bàn Tồn S 02 (hai) năm tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày 17/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 11F7-7523, màu xanh, số khung RLHHC09073Y261970, số máy HC09E-0262027, xe cũ đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Xphone, số Imei1 356092024565266, Imei2 356092024625557, cũ đã qua sử dụng và số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo Bàn Tồn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**  
- TAND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS tỉnh, VKS huyện;
- STP, THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã K;
- Lưu.

**DOANH THỊ MÂY**